

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày 20/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Bình.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tạ Khắc Nghĩa.
2. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Quang Trung, Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Anh T**, (Tên gọi khác: Bùi Văn T).

Sinh năm 1977, tại G - Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12; Bố đẻ: Bùi Văn H (đã chết); Mẹ đẻ: Đặng Thị K, sinh năm 1952; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ Nhất; Vợ: Lý Thị X, sinh năm 1977; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/3/2017, đến ngày 29/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, (Tên gọi khác: không).

Sinh năm 1970, tại N - Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 01/10; Bố đẻ: Nguyễn Văn N (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (đã chết); Gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ tám; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/3/2017, đến ngày 29/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. Họ và tên: **Đinh Mạnh Đ**, (Tên gọi khác: không).

Sinh năm 1968, tại G - Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 05/10; Bố đẻ: Đinh Văn K, sinh năm 1942; Mẹ đẻ: Phạm Thị C, sinh năm 1943; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1971; Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/3/2017, đến ngày 29/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn X**, (Tên gọi khác: không).

Sinh năm 1973, tại N - Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: thôn Ngọc, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn C (đã chết); Mẹ đẻ: Phùng Thị Đ, sinh năm 1936; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1977; Con: có 03 con, con lớn nhất năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/3/2017, đến ngày 29/3/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình (VKSND huyện N) truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trưa ngày 26/03/2017, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Bùi Anh T lần lượt đến nhà Nguyễn Văn X ở thôn V, xã T, huyện N để mua vịt. Trong lúc đợi bắt vịt, Bùi Anh T đã lấy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân tại bàn uống nước nhà Nguyễn Văn X rồi rủ Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X đánh bạc được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Bùi Anh T, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X ngồi xuống chiếu đã trải sẵn tại phòng khách của nhà Nguyễn Văn X để đánh bạc. Trước khi vào đánh bạc, Bùi Anh T, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược thấp nhất là 10.000^d, cao nhất là 50.000^d. Bùi Anh T, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X bắt đầu đánh bạc từ 13 giờ 30 phút ngày 26/03/2017, trong quá trình đánh bạc có

chị Đỗ Thị T là vợ Nguyễn Văn X ngồi xem không tham gia đánh bạc. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày Bùi Anh T, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X đánh bạc đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang. Thu tại chiếu bạc số tiền 6.050.000^d, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa. Thu của Nguyễn Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215; thu của Đinh Mạnh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107; thu của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và số tiền 600.000^d; thu của Bùi Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 225 và số tiền 550.000^d.

- Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 16/5/2017, VKSND huyện N đã truy tố các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 khoản 1, khoản 3 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X đều phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Xử phạt:

- Bùi Anh T từ 10 đến 12 triệu đồng;
- Nguyễn Văn C từ 08 đến 10 triệu đồng;
- Đinh Mạnh Đ từ 08 đến 10 triệu đồng;
- Nguyễn Văn X từ 08 đến 10 triệu đồng;

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 khoản 1 Bộ luật hình sự; Điều 76 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.200.000^d các bị cáo đã và sẽ sử dụng đánh bạc; Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếu nhựa, 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 45 phút ngày 26/3/2017, tại nhà Nguyễn Văn X ở thôn Vệ Đình, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong lúc chờ bắt Vịt, các bị cáo đã sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc bằng hình thức “đánh phỏm” được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.200.000^d bị bắt quả tang. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt

người phạm tội quả tang (BL 56-59), nội dung bản cáo trạng và vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hồi 15 giờ 45 phút ngày 26/3/2017, tại nhà Nguyễn Văn X ở thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X đã sử dụng 01 bộ bài lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc bằng hình thức “đánh phỏm” được thua bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.200.000^d;

Hành vi của các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, được quy định trong Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo qui định, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn C, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn X đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Đây là vụ án có đồng bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, phân công từ trước do vậy chỉ là đồng phạm giản đơn; để quyết định hình phạt tương xứng với vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Bùi Anh T là người khởi sự, đã lấy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân tại bàn uống nước nhà Nguyễn Văn X rồi rủ Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn X đánh bạc được thua bằng tiền và sử dụng số tiền 2.550.000^d vào việc đánh bạc; vì vậy bị cáo giữ vai trò đầu trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác trong cùng vụ án.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn X là chủ nhà đã không can ngăn việc các bị cáo đánh bạc tại nhà mình, mà đồng ý cùng đánh bạc ngay khi được Bùi Anh T rủ và sử dụng số tiền 250.000^d để đánh bạc về lịch xử bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hành chính bằng các hình thức như cảnh cáo, phạt tiền, đưa vào cơ sở chữa bệnh mặc dù đã chấp hành xong hoặc chưa chấp hành do hết thời hiệu thi hành điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo; đối với bị cáo Đinh Mạnh Đ về lịch xử bản thân cũng đã từng bị xử phạt hành chính 1.500.000^d về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, đồng ý tham gia đánh bạc ngay cùng các bị cáo và sử dụng số tiền 900.000^d mang theo để đánh bạc; đối với Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 3.500.000^d để đánh bạc cùng các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo X, Đ, C phải chịu mức hình phạt ngang nhau sau bị cáo Bùi Anh T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng mức hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: do các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chị Đỗ Thị T là vợ của Nguyễn Văn X, ngồi xem Nguyễn Văn X, Đinh Mạnh Đ, Nguyễn Văn C, Bùi Anh T đánh bạc tại gia đình mình không tham gia đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động (ĐTDD) Nokia 215 thu của Nguyễn Văn X; 01 ĐTDD Nokia 107 thu của Đinh Mạnh Đ; 01 ĐTDD Nokia 105 thu của Nguyễn Văn C; 01 ĐTDD Nokia 225 thu của Bùi Anh T là tài sản hợp pháp của các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

- 01 bộ bài lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa là tài sản của gia đình bị cáo X mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bị cáo X không có ý kiến gì và không có giá trị sử dụng; Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 7.200.000^d các bị cáo đã và sẽ sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Bùi Anh T (Bùi Văn T), Nguyễn Văn X, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn C đều phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

- Bùi Anh T 10.000.000^d (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.
- Nguyễn Văn X 8.000.000^d (Tám triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.
- Đinh Mạnh Đ 8.000.000^d (Tám triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.
- Nguyễn Văn C 8.000.000^d (Tám triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà các bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo qui định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu huỷ 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc nhựa (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

2.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.200.000^d (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng), số tiền 7.200.000^d hiện đang ở tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc Nhà nước huyện N, theo uỷ nhiệm chi số 26.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Anh T, Nguyễn Văn X, Đinh Mạnh Đ và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA. DS huyện N;
- Thi hành án H.Sự;
- Các bị cáo;
- Lưu (Hồ sơ, V.phòng);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Tạ Khắc Nghĩa

Nguyễn Văn Phiếu

Nguyễn Ngọc Bình

